

Họ tên:



Trường Tiểu học Nguyễn Đức Cảnh.



Chọn đáp án đúng

Bài 1. Số đo thích hợp để viết vào chỗ chấm của $5 \text{ giờ } 25 \text{ phút} \times 4 = \dots$ là

A. 10 giờ 40 phút

B. 20 giờ 100 phút

C. 21 giờ 40 phút

D. 22 giờ 40 phút



Bài 2. Số đo thích hợp để viết vào chỗ chấm của $10,8 \text{ giờ} : 9 = \dots$ là

A. 12 giờ

B. 1,2 giờ

C. 1 giờ 2 phút

D. 1.02 giờ

Bài 3. Một máy bay bay được 1120 km trong 1 giờ 45 phút. Tính vận tốc của máy bay đó?

A. 800km / giờ

B. 640 km/ giờ

D. 1960 km/ giờ

D. 1620 km / giờ

Bài 4. Hằng làm một bài tập hết 1 phút 12 giây, thời gian Huy làm bài tập đó gấp 3 lần thời gian Hằng làm. Hỏi Huy làm bài tập đó trong bao lâu?

A. 3 phút 12 giây

B. 1 phút 36 giây

C. 3 phút 36 giây

Bài 5. Vòi nước thứ nhất chảy 15 phút được 105 l nước . Vòi thứ hai chảy 10 phút được 80l nước . Vòi thứ 3 chảy 5 phút được 40l nước. Vòi thứ tư chảy 8 phút được 72 l nước.

Trong một phút vòi chảy được số nước nhiều nhất là :

A. Vòi thứ nhất

B. Vòi thứ 2

C. Vòi thứ 3

D. Vòi thứ 4



Bài 6. An và Việt cùng làm một công việc như nhau, Việt hoàn thành công việc trước An 15 phút. Hãy tính thời gian hoàn thành công việc của mỗi người, biết tỉ số thời gian hoàn thành công việc của hai bạn là $\frac{2}{7}$.

A. Việt: 21 phút, An: 5 phút

B. Việt: 6 phút, An: 21 phút

C. Việt: 5 phút, An: 20 phút

Bài 7. Viết số vào chỗ chấm cho thích hợp

Một người đi ô tô từ A đến B hết 1 giờ 30 phút, và đi nhanh gấp đôi một xe máy đi.

Hỏi xe máy đó đi từ A đến B hết bao nhiêu giờ?

Đáp số: giờ.

Bài 8. Mỗi ngày Lan dành 20 phút chạy bộ. Hỏi sau 30 ngày Lan đã dành bao nhiêu giờ để chạy bộ.

Đáp số : giờ.

Bài 9. Một bánh xe quay 85 vòng trong 48 phút 10 giây. Tính thời gian để bánh xe quay được một vòng.

Đáp số :

Bài 10. Điền số thích hợp vào chỗ chấm

Vận tốc của ô tô là 40 km/ giờ cho biết ô tô đó đi được km trong thời gian 1 giờ.

